

Vấn đề quản lý và bảo vệ môi trường của doanh nghiệp hiện nay

ThS. ĐOÀN HẢI YẾN

Trung tâm Thông tin và Dự báo

KTXH Quốc gia

Doanh nghiệp với công tác bảo vệ môi trường

200 doanh nghiệp được khảo sát gồm: Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; Công ty cổ phần có vốn nhà nước; Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên; Công ty cổ phần không có vốn nhà nước; Công ty trách nhiệm hữu hạn; Doanh nghiệp tư nhân; Công ty liên doanh; Công ty 100% vốn nước ngoài.

Để việc đầu tư bảo vệ môi trường có hiệu quả, doanh nghiệp không chỉ đầu tư và thực hiện bảo vệ môi trường trong nội tại tại doanh nghiệp, mà còn phải thực hiện một cách có hệ thống dưới sự quản lý của các cơ quan quản lý môi trường và các cơ quan liên quan. Để có thông tin nhằm đánh giá vấn đề này, chúng tôi đã chọn các cơ quan quản lý có liên quan như: Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và môi trường, Chính quyền địa phương, Cảnh sát môi trường, Các tổ chức môi trường Hội, Hiệp hội Bảo vệ môi trường, Các tổ chức quốc tế. Câu hỏi đưa ra là các doanh nghiệp có thường xuyên tiếp xúc/làm việc/chịu sự quản lý của các cơ quan trên hay không? Kết quả thu được như hình 1.

Trong số 187 doanh nghiệp trả lời, có 72 doanh nghiệp trả lời “có” phòng/ban chuyên trách quản lý môi trường (chiếm 38,5%) và 115 doanh nghiệp trả lời “không” (chiếm 61,5%). Số doanh nghiệp

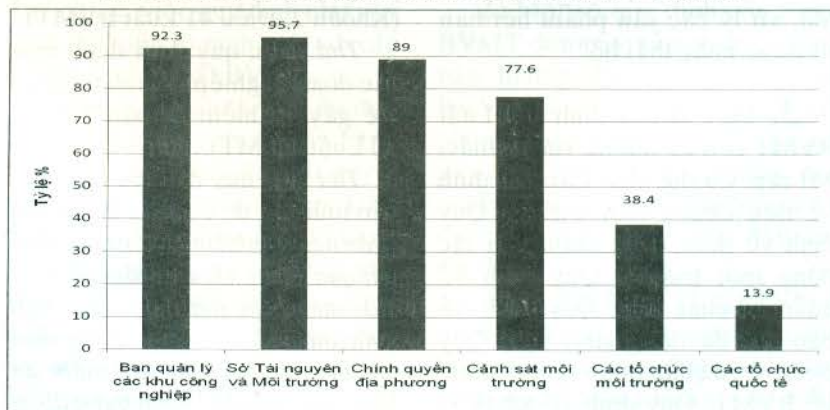
Công tác bảo vệ môi trường, trong đó có việc đầu tư cho bảo vệ môi trường được coi là trách nhiệm của toàn xã hội, đặc biệt là trách nhiệm của doanh nghiệp, tác nhân chủ yếu của tình trạng ô nhiễm môi trường. Đầu tư cho bảo vệ môi trường của doanh nghiệp vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi trong việc đảm bảo phát triển bền vững. Thực trạng quản lý và thực hiện công tác bảo vệ môi trường của doanh nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng đã được đánh giá qua khảo sát 200 doanh nghiệp năm 2010. Từ đó gợi ý một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

trả lời “có” chiếm tỷ lệ không cao... Từ đó có thể thấy rằng số doanh nghiệp được khảo sát chưa thực sự quan tâm và đầu tư đúng mức cho vấn đề bảo vệ môi trường trong doanh nghiệp nói riêng cũng như cho cộng đồng xã hội nói chung. Nhiều doanh nghiệp coi vấn đề bảo vệ môi trường chỉ là một phần nhỏ trong hoạt động của doanh nghiệp mà không coi đó là hoạt động thường xuyên và quan trọng đối với doanh nghiệp. Doanh nghiệp có phòng/ban chuyên trách quản lý môi trường là 38,5%. Doanh nghiệp không có phòng/ban

chuyên trách là 61,5%.

Với những doanh nghiệp có phòng/ban chuyên trách công tác quản lý môi trường, số cán bộ trong đó ít nhất là 1 cán bộ và nhiều nhất là 50 cán bộ. Trong đó, số doanh nghiệp chỉ có 1 cán bộ trong phòng/ban chuyên trách công tác môi trường là 25 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ nhiều nhất 34,7%). Có 17 doanh nghiệp có 2 cán bộ trong phòng/ban này (chiếm 23,6%). Còn lại, tỷ lệ doanh nghiệp có nhiều hơn 2 cán bộ là thấp. Tính trung bình phòng/ban chuyên trách quản lý môi

HÌNH 1. DOANH NGHIỆP CÓ THƯỜNG TIẾP XÚC/LÀM VIỆC/CHỊU SỰ QUẢN LÝ CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC DƯỚI ĐÂY HAY KHÔNG?



trường của các doanh nghiệp được khảo sát có khoảng 4 cán bộ.

Theo kết quả khảo sát, có tới 38 doanh nghiệp trả lời chỉ có 1 cán bộ chuyên trách (chiếm tỷ lệ 60,3%), 16 doanh nghiệp trả lời có 2 cán bộ chuyên trách (chiếm tỷ lệ 25,4%). Còn lại tỷ lệ doanh nghiệp có 3 cán bộ chuyên trách trở lên trong phòng/ban quản lý môi trường là rất thấp. Cán bộ chuyên trách ở đây có thể hiểu là cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ về ngành môi trường, chuyên thực hiện nhiệm vụ quản lý và giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường trong doanh nghiệp. Số cán bộ chuyên trách trong phòng/ban chuyên trách quản lý môi trường của các doanh nghiệp được khảo sát chủ yếu là từ 1 đến 2 cán bộ. Như vậy, số cán bộ chuyên trách về môi trường trong các doanh nghiệp còn quá ít.

Một số nhận xét thông qua kết quả điều tra

Một là, trong thời gian qua, Chính phủ đã ban hành rất nhiều văn bản pháp lý quy định hành vi của doanh nghiệp đối với vấn đề bảo vệ môi trường. Các cơ quan quản lý về môi trường như Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát môi trường và rất nhiều các cơ quan khác đều có mối liên hệ thường xuyên và mật thiết với doanh nghiệp trong việc quản lý các hoạt động có liên quan tới môi trường. Tuy nhiên, tác động của những quy định pháp lý và các chế tài kiểm soát việc thực hiện pháp luật chưa thực sự lớn đối với doanh

nh nghiệp; một số vấn đề về phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước về môi trường còn bất cập; hệ thống tổ chức bộ máy quản lý chưa hoàn thiện và hiệu quả hoạt động chưa cao. Cán bộ quản lý nhà nước về môi trường còn thiếu và chất lượng còn hạn chế. Đặc biệt ở địa phương, sự nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường của một số doanh nghiệp và cộng đồng dân cư còn chưa tốt, chính vì vậy vẫn còn nhiều doanh nghiệp lựa chọn các giải pháp xử lý chất thải thô sơ và gây ảnh hưởng xấu tới môi trường.

Hai là, các doanh nghiệp được khảo sát trong cuộc điều tra này đã có nhận thức nhất định về vấn đề bảo vệ môi trường và đầu tư bảo vệ môi trường trong doanh nghiệp, thể hiện ở tỷ lệ lớn các doanh nghiệp trả lời có áp dụng các biện pháp phòng ngừa và xử lý ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, việc nhận thức đúng về vấn đề môi trường có biến thành ý thức đúng và thực hành đúng của doanh nghiệp hay không vẫn còn là một khoảng cách rất lớn bởi bài toán về chi phí và lợi ích của doanh nghiệp. Doanh nghiệp mới chỉ chú trọng đến mục đích kinh doanh, mà không tìm hiểu những kiến thức cơ bản cũng như chưa có sự quan tâm đúng mức đến vấn đề môi trường; hệ thống xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn chưa được hoàn thiện đồng bộ...

Ba là, việc thực hiện chính sách và pháp luật bảo vệ môi trường, hay trách nhiệm với xã hội tại các

doanh nghiệp còn tồn tại nhiều bất cập như: doanh nghiệp chưa nhận thức được vấn đề bảo vệ môi trường, hoặc không quan tâm đến cải thiện môi trường; việc đầu tư xử lý ô nhiễm môi trường tại doanh nghiệp chỉ mang tính chất đối phó với các cơ quan chức năng, chứ chưa xuất phát từ ý thức. Điều này là dễ hiểu bởi nhìn chung, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường còn là vấn đề mới đối với xã hội Việt Nam. Ngoài việc có một khung pháp lý đầy đủ về bảo vệ môi trường và một hệ thống đồng bộ các cơ quan quản lý về môi trường, bảo vệ môi trường trong các doanh nghiệp sẽ được thực hiện tốt hơn nếu toàn xã hội quan tâm nhiều hơn nữa tới vấn đề này, đặc biệt là người tiêu dùng. Người tiêu dùng vẫn còn thờ ơ, chưa quan tâm nhiều tới yếu tố môi trường, nhất là tỏ rõ thái độ đối với tiêu dùng các sản phẩm của doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường trên thị trường. Chỉ khi nào những phản ứng đối với hành động tàn phá môi trường của doanh nghiệp được người tiêu dùng và cộng đồng xã hội lên án mạnh mẽ thì bảo vệ môi trường mới trở thành một giá trị không thể thiếu đối với thương hiệu của doanh nghiệp.

Bốn là, thiếu chính sách hỗ trợ từ Nhà nước cũng là một trong những khó khăn đối với doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp. Mặc dù có sự quan tâm trong công tác bảo vệ môi trường nhưng cho tới nay, Nhà nước cũng

BẢNG 1. DOANH NGHIỆP THƯỜNG TIẾP XÚC/LÀM VIỆC/HAY CHỊU SỰ QUẢN LÝ CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC NÀO DƯỚI ĐÂY (phân theo loại hình doanh nghiệp)

Cơ quan/ tổ chức	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Ban Quản lý các KCN	85,7	88,9	100	90,7	92,7	66,7	83,3	98
Sở Tài nguyên và Môi trường	100	100	100	100	92,7	85,7	100	94,1
Chính quyền địa phương	100	100	100	97,7	88,5	100	100	69,4
Cảnh sát môi trường	100	50	100	87,5	78,8	60	60	74,4
Các tổ chức môi trường/Hội, Hiệp hội BVMT	50	62,5	100	37,5	29,5	40	40	38,2
Các tổ chức quốc tế	25	12,5	0	25	10,8	25	20	3,1

Chú thích: Các loại hình doanh nghiệp bao gồm: (1) DNNN 100% vốn; (2) CTCP có vốn nhà nước; (3) CT TNHH Nhà nước 1 thành viên; (4) CTCP không có vốn nhà nước; (5) CT TNHH; (6) Doanh nghiệp tư nhân; (7) CT liên doanh; (8) CT 100% vốn nước ngoài.

như các cơ quan quản lý chưa có chính sách gì cụ thể để hỗ trợ các tổ chức/doanh nghiệp trong việc áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001. Cho tới nay, việc áp dụng ISO 14001 của doanh nghiệp vẫn chịu áp lực chính là từ phía khách hàng. Các tổ chức/doanh nghiệp áp dụng ISO 14001 vẫn chưa được hưởng ưu đãi hay chính sách khuyến khích nào. Tính hiệu quả trong công tác thực thi yêu cầu pháp luật trong bảo vệ môi trường còn chưa cao, dẫn tới nản lòng và thiệt thòi cho những tổ chức quan tâm và đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường.

Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường của doanh nghiệp

Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới và khu vực, việc thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đặc biệt là bảo vệ môi trường sẽ giúp các doanh nghiệp Việt Nam nâng cao khả năng cạnh tranh, thâm nhập vào các thị trường quốc tế và đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp đang là vấn đề nan giải và rất cần sự hỗ trợ và phối hợp của các cơ quan, ban, ngành liên quan.

Các doanh nghiệp cần có định hướng rõ ràng và quản lý rủi ro một cách toàn diện hơn, vì lợi ích chung của cộng đồng. Để nắm bắt sự thay đổi hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan cần theo dõi tiến độ thực hiện cam kết, kiểm soát quy trình sản xuất, kinh doanh và truyền thông hiệu quả với cộng đồng. Trách nhiệm xã hội

của doanh nghiệp nói chung, nỗ lực bảo vệ môi trường nói riêng, cần phải gắn liền với những giá trị bền vững tài chính, xã hội, môi trường và phù hợp với chuẩn mực đạo đức. Đồng thời, cần hoàn thiện hệ thống quản lý môi trường của doanh nghiệp trong đó:

- Cần tiếp tục xây dựng một hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường thực sự đồng bộ, khoa học, thực thi và hiệu quả. Trước mắt, cần tiến hành ngay việc rà soát, sửa đổi những chồng chéo, bất cập trong các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo hướng cụ thể hóa hơn nữa; có sự phân công hợp lý và phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Xác định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường theo hướng tăng cường trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cũng như các Sở Tài nguyên và Môi trường ở địa phương; tăng cường vai trò và sự chủ động của các Sở trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác bảo vệ môi trường tại địa phương.

- Xây dựng chiến lược dài hạn về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho ngành Tài nguyên và Môi trường ở tất cả các cấp...

- Có chính sách tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường:

- + Áp dụng chính sách miễn giảm thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế thu nhập doanh nghiệp trong một số năm nhất định cho các dự án đầu tư cải thiện môi trường sản xuất ở doanh nghiệp sau khi

dự án hoàn thành giai đoạn đầu tư đi vào hoạt động. Khoảng thời gian áp dụng cần đủ dài để doanh nghiệp có điều kiện thu hồi vốn đầu tư và khuyến khích đầu tư mạnh hơn nữa vào bảo vệ môi trường. Đồng thời, miễn giảm thuế đối với phần lợi nhuận hay chi phí mà các doanh nghiệp dành để đào tạo cán bộ khoa học và công nghệ và cán bộ chịu trách nhiệm đối với sản xuất sạch và bảo vệ môi trường liên quan đến sản xuất trong doanh nghiệp.

- + Có chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức/doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- + Về việc hạch toán chi phí liên quan đến môi trường trong giá thành sản phẩm sản xuất cần lưu ý: Nếu chi phí tính đủ làm đội giá thành của sản xuất thì trong một giai đoạn nào đó cần phải bóc tách khoản này để tính toán lại cơ sở đánh thuế thu nhập doanh nghiệp hay thuế lợi tức; hoặc đưa ra điều kiện ràng buộc cho miễn giảm thuế gắn với việc hợp lý hóa được sản xuất, áp dụng công nghệ tiên tiến hay công nghệ sạch hơn ngay tại doanh nghiệp.

Để thực hiện tốt chính sách và pháp luật, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nắm bắt được thời cơ, doanh nghiệp và các cơ quan liên quan cần phối hợp chặt chẽ, chung tay hành động vì mục tiêu phát triển chung của cả cộng đồng. Doanh nghiệp ủng hộ mục tiêu phát triển bền vững là cần thiết bởi nó đóng vai trò hai chiều, vừa tác động đến việc đảm bảo tốc độ và quy mô phát triển của mỗi doanh nghiệp, vừa góp phần vào sự phát triển chung của đất nước. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương. *Cơ chế chính sách thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho bảo vệ môi trường*. Nxb khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2008
2. Báo cáo Môi trường quốc gia năm 2009: *Môi trường Khu công nghiệp Việt Nam* (Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2009)
3. Báo cáo tổng hợp của Dự án "Điều tra, khảo sát tình hình đầu tư bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp Vùng Đồng bằng sông Hồng". Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế - xã hội Quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện, tháng 11/2010.